

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 43/2022/HSST.
Ngày: 09 - 8 - 2022.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tông Văn Hưởng, bà Tông Trung Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sòi Ngọc An Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quảng Văn Cuộc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Tông Văn C; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1986, tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H M, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Tông Văn L, sinh năm: 1959 và bà Lò Thị C, sinh năm: 1963; bị cáo có vợ là Vì Thị M, sinh năm: 1994 và có 02 con (Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016); tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 32/2021/HSST ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã xử phạt bị cáo Tông Văn C 18 (Mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 26/7/2011, bị cáo Tông Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số: 137/2011/HSST).

Trong vụ án này bị cáo bị tạm giữ ngày 01/4/2022, chuyển tạm giam ngày 10/4/2022. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 01/4/2022, tại khu vực bản Tông Hùm, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tổ công tác Công an xã Mường Và phối hợp với Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang đối tượng Tông Văn C (Sinh năm: 1986, trú tại: Bản H M, xã M V, huyện Sốp Cộp) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trên tay trái của Tòng Văn C 01 mảnh giấy bạc bên trong có 01 viên nén màu hồng đang đốt cháy dở (C khai nhận là Hồng phiến);

- 01 chiếc bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA, màu đỏ, đã qua sử dụng.

Ngày 02/4/2022, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là 01 viên nén màu hồng, do thu giữ của Tòng Văn C, có tổng khối lượng là 0,07 gam (Không phải không bẫy gam). Sử dụng toàn bộ 0,07 gam, ký hiệu C làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 606/KLMT ngày 06/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,07 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra, bị can Tòng Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 01/4/2022, Tòng Văn C đi bộ từ nhà ở bản H M, xã M V đến bản Tông Hùm, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản Tông Hùm thì C vào nhà một người đàn ông tên No để hỏi mua ma túy, No nói có và đã bán cho C 01 viên Hồng phiến với số tiền 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C đi bộ quay về nhà, trên đường đi C dừng lại bên đường lấy 01 mảnh giấy bạc đặt viên Hồng phiến lên trên rồi dùng bật lửa ga đốt để sử dụng. Tuy nhiên khi vừa sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Mường Và phối hợp với Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang về hành vi đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT - VKSSC ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Tòng Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Tòng Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 18 đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA màu đỏ và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thừa nhận ngày 03/3/2021, đã bị kết án 18 (Mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án

tích, tuy nhiên ngày 01/4/2022 lại bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,07 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do vậy bị truy tố xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo không có ý kiến gì bào chữa cho bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 01/4/2022, bị cáo Tòng Văn C (Có căn cước lý lịch như trên) đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,07 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vật nhà nước cấm mua, bán, sử dụng; bản thân bị cáo đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, nay lại tàng trữ 0,07 gam Methamphetamine, thể hiện thái độ của bị cáo là coi thường pháp luật, cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Tòng Văn C đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, không chịu hoàn lương sau khi đã bị kết án về tội phạm ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân tuy khối lượng không lớn nhưng xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi

tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bởi: Hành vi tàng trữ trái phép 0,07 gam Methamphetamine do bị cáo thực hiện ngày 01/4/2022 với tình tiết bị cáo đã từng bị kết án 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 32/2021/HSST ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La là cơ sở cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo trong vụ án này.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội. Nên được xem xét áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết nhân thân: Năm 2011 bị cáo đã bị kết án 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số: 137/2011/HSST ngày 26/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã). Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội trong vụ án này đã được xóa án tích, nhưng cũng thể hiện là người có nhân thân xấu để làm căn cứ quyết định hình phạt, theo quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào biên bản xác minh xác định bị cáo không có tài sản để thi hành. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 0,07 gam Methamphetamine đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Do vậy tại phiên tòa không đặt ra vấn đề giải quyết.

- Đối với 01 mảnh giấy bạc + 01 chiếc bật lửa ga nhãn hiệu Tanaka (Vật dùng để sử dụng trái phép chất ma túy) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy cùng với 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở.

[9] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của một người tên là Lò Văn No tại bản Tông Hùm, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp. Quá trình điều tra bằng biện pháp đối chất giữa bị cáo và Lò Văn No, tuy nhiên đối tượng No không thừa nhận và ngoài lời khai của bị cáo ra không còn chứng cứ gì thêm để chứng minh. Do vậy không căn cứ để xử lý đối tượng No và bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy bị bắt giữ trong vụ án.

[10] Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Tòng Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Tòng Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 01/4/2022 (Ngày tạm giữ bị cáo).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ: Tòng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/4/2022. Bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc màu trắng ban đầu*";
 - + 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu TANAKA đã cũ qua sử dụng.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/8/2022)/.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kỳ Việt